

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG

Số: 13/2024/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đ, ngày 15 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Cao Đình Nhân
- Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Căn cứ Điều 357, 430, 440 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 452/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần N

Địa chỉ: Số 189 đường ĐT 725, thôn 3, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Vũ Lê M – Chức vụ Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phan Thị N1, sinh năm 1987, địa chỉ: thôn Đ1, xã N2, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Phạm Bá T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Công ty 7/5 thôn Q, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Bá T có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Cổ phần N số tiền 43.000.000đ (*bốn mươi ba triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

- Về án phí: Ông Phạm Bá T nhận nộp 2.150.000đ (*hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty Cổ phần N số tiền 2.094.000đ (*hai triệu không trăm chín mươi tư nghìn đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã tạm nộp theo biên lai thu số 0003289 ngày 13/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện;
- THA DS huyện;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Kim Duyên